

Số: 1990/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 12 năm 2019

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu xây dựng  
Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2020-2030 của  
Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội- nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKH ngày 26/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII, kỳ họp thứ 9 ban hành quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề cương kỹ thuật và dự toán Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2020 - 2030 của Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh Quảng Ngãi;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Công văn số 3133/SNNPTNT ngày 15/11/2019 và đề xuất của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 264/BCTĐ-STC ngày 13/12/2019,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu xây dựng Phương án quản lý rừng bền vững giai đoạn 2020-2030 của Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh, với các nội dung chính như sau:

1. Phân công việc không thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

a) Phân công việc đã thực hiện (Tur vấn lập đề cương kỹ thuật và dự toán Phương án Quản lý rừng bền vững giai đoạn 2020-2030): 39.578.000 đồng.

b) Phần công việc không thực hiện (Tur vấn thăm tra dự toán): 7.074.854 đồng.

c) Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu: 561.322.000 đồng; trong đó:

- Chi phí Quản lý dự án: 105.438.000 đồng
- Chi phí thẩm định hồ sơ mời thầu: 1.757.000 đồng
- Chi phí đánh giá hồ sơ dự thầu: 3.515.000 đồng
- Chi phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu: 1.757.000 đồng
- Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán: 37.996.000 đồng.
- Chi phí dự phòng chi: 410.859.000 đồng.

2. Phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

| Tên gói thầu  | Bên mời thầu                              | Giá gói thầu<br>(1000 đồng) | Nguồn vốn  | Hình thức lựa chọn nhà thầu  | Phương thức lựa chọn nhà thầu | Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu | Loại hợp đồng                      | Thời gian thực hiện hợp đồng                      |
|---|---|-----------------------------|--|------------------------------|-------------------------------|---|------------------------------------|---|
| Gói thầu số 01:<br>Lập hồ sơ mời thầu   | Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh Quảng Ngãi | 13.956                      | Kinh phí sự nghiệp ngân sách tỉnh (Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh) | Chi định thầu rút gọn        | -                             | Quý IV/2019                                 | Trọn gói, không điều chỉnh đơn giá | Tối đa không quá 10 ngày, kể từ ngày ký hợp đồng  |
| Gói thầu số 02:<br>Tur vấn xây dựng Phương án Quản lý rừng bền vững giai đoạn 2020 - 2030 |   | 3.826.462                   |  | Đấu thầu rộng rãi trong nước | 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ    | Quý IV/2019                                 | Trọn gói, không điều chỉnh đơn giá | Tối đa không quá 12 tháng, kể từ ngày ký hợp đồng |

|                              |   |        |   |                                   |   |                |   |  |
|------------------------------|---|--------|---|-----------------------------------|---|----------------|---|--|
| Gói thầu<br>03: Kiểm<br>toán | Ban<br>Quản lý<br>rừng<br>phòng hộ<br>tỉnh<br>Quảng<br>Ngãi | 71.061 | Kinh phí sự<br>nghiệp ngân<br>sách tỉnh<br>(Quyết định<br>số 1275/QĐ-<br>UBND ngày<br>06/9/2019<br>của Chủ tịch<br>UBND tỉnh) | Chỉ<br>định<br>thầu<br>rút<br>gọn | - | Quý<br>IV/2019 | Trọn<br>gói,<br>không<br>điều<br>chỉnh<br>đơn giá | Tối đa<br>không<br>quá 20<br>tháng,<br>kể từ<br>ngày ký<br>hợp<br>đồng |
|------------------------------|---|--------|---|-----------------------------------|---|----------------|---|--|

**Điều 2.** Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm:

1. Chỉ đạo, hướng dẫn Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh tổ chức lựa chọn nhà thầu theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt và theo đúng quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản hướng dẫn Luật; đảm bảo thời gian, phạm vi thực hiện, mục tiêu phương án, thiết kế kỹ thuật, khối lượng theo Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 06/9/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Tổng hợp kinh phí còn lại chưa được cấp có thẩm quyền giao dự toán thực hiện Dự án trong năm 2019 và đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt thiết kế kỹ thuật và dự toán tại Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 06/9/2019, gửi Sở Tài chính trình cấp có thẩm quyền giao dự toán các năm tiếp theo.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Giám đốc Ban Quản lý rừng phòng hộ tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PVP(NN), CBTH;
- Lưu: VT, NNTN (lnphong594)

**CHỦ TỊCH**



**Trần Ngọc Căng**